

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST

Ngày 03 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Dệt

Ông Nguyễn Xuân Hùng

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Thị Liên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Bạo – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế L**, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1991 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế G và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 02.

- Tại bản án số 27/2018/HS-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong bản án ngày 10/8/2019.

- Tại bản án số 18/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng); chấp hành xong bản án ngày 02/11/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm tù ngày 30/4/2022, tạm giam từ ngày 06/5/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống. Có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H sinh ngày 17/02/2004. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lê Đình V, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện N, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 23/4/2022, L đi bộ từ nhà mình sang nhà chị Nguyễn Thị H (chị H là cháu của L) ở cùng thôn chơi, tại nhà chị H, L đi vào phòng ngủ để tìm điều khiển tivi thì thấy có 01 điện thoại Iphone 7, màu vàng, có ốp lưng màu xanh để trên giường. Lúc này trong nhà chị H không có ai, nên L nảy sinh ý định trộm cắp, L đi lại giường lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, sau đó đi bộ xuống xã T với mục đích để bán chiếc điện thoại. Trên đường đi L tháo ốp của chiếc điện thoại vứt ở bờ ruộng cạnh đường Nghi Sơn – Sao Vàng, khi đến thôn C, L vào cửa hàng mua bán điện thoại V của anh Lê Đình V, L nói với anh V điện thoại của mình không dùng nữa nên muốn bán, sau khi kiểm tra anh V đồng ý mua với giá 250.000 đồng, sau khi bán điện thoại xong L đi bộ về nhà.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 24/4/2022, L đang ngồi câu cá ở bờ ao nhà mình thì nghe tiếng chuông điện thoại bên nhà chị H, nên đã đi sang nhà chị H với mục đích lấy trộm điện thoại, khi sang nhà chị H, L thấy 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Ais màu xanh lục, có ốp nhựa màu trắng đang để ở phòng ngủ, thấy nhà chị H không có ai ở nhà nên L lấy bỏ vào túi quần của mình sau đó đi bộ đến xã T, trên đường đi L tháo 02 sim trong điện thoại ném xuống rìa bờ ruộng cạnh đường Nghi Sơn- Sao Vàng, sau đó đến cửa hàng mua bán điện thoại V của anh Lê Đình V, Liêm nói với anh V điện thoại của mình không dùng nữa nên muốn bán, sau khi kiểm tra anh V đồng ý mua với giá 800.000 đồng.

Sau khi bị mất 02 chiếc điện thoại, khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 30/4/2022 chị Nguyễn Thị H đến Công an xã T trình báo sự việc, đến 16 giờ 00 phút cùng ngày Nguyễn Thế L đến Công an xã T đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL- ĐGTS ngày 02/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản – UBND huyện Nông Cống kết luận:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng đã qua sử dụng không có phôi sim tại thời điểm ngày 23/4/2022 có trị giá 2.100.000 đồng; 01 ốp điện thoại bằng nhựa, màu xanh tại thời điểm ngày 23/4/2022 có trị giá 10.000 đồng

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Aris, màu xanh lục, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 24/4/2022 có trị giá 2.500.000 đồng; 01 phôi sim nhà mạng Viettel

trị giá 25.000 đồng; 01 phôi sim nhà mạng Mobifone trị giá 25.000 đồng và 01 ốp điện thoại bằng nhựa, màu trong suốt tại thời điểm ngày 24/4/2022 trị giá 10,000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng do anh Lê Đình Vĩ tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, ngày 08/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị H.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Aris, màu xanh lục, anh Lê Đình Vĩ khai báo sau khi mua của L, anh V đã bán cho 01 nam thanh niên không quen biết vào ngày 28/4/2022, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh, thu hồi chiếc điện thoại trên.

- Đối với 02 ốp lưng điện thoại và 02 phôi sim điện thoại, Liêm vút ở bờ ruộng cạnh đường Nghi Sơn – Sao Vàng, L không nhớ chính xác vị trí, Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không có kết quả.

- Đối với số tiền 1.050.000 đồng mà L có được từ việc bán 02 chiếc điện thoại, L đã chi tiêu hết, Cơ quan CSĐT không thu hồi được.

Về Bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Thị H đã nhận lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7; đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Aris, 02 ốp lưng và 02 sim điện thoại, không thu hồi được, chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Anh Lê Đình V không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSNC, ngày 29/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đã truy tố Nguyễn Thế L, về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g và điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L, phạm tội trộm cắp tài sản.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày tạm giữ, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với tài sản không thu hồi được, nên không xem xét; anh V không có yêu cầu đề nghị gì, nên không xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét. Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Aris, màu xanh lục, 02 ốp lưng điện thoại và 02 phôi sim điện thoại, Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không có kết quả, không thu hồi được, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 1.050.000 đồng mà L có được từ việc bán 02 chiếc điện thoại là tiền do phạm tội mà có nên truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Công, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 23/4/2022 và ngày 24/4/2022 tại thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Thế L đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị H, cụ thể:

Ngày 23/4/2022 trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng có ốp lưng màu xanh trị giá 2.110.000 đồng và ngày 24/4/2022 trộm cắp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Aris, màu xanh lục, điện thoại có ốp lưng kèm 02 sim trị giá 2.560.000 đồng. Tổng trị giá 02 lần trộm cắp là 4.670.000 đồng. Hành vi trộm cắp tài sản trị giá 4.670.000 đồng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với anh Lê Đình V khi mua 02 chiếc điện thoại của bị cáo, anh Vĩ không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Tính chất của vụ án ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản

của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự xã hội được duy trì, tài sản của công dân được bảo vệ; để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu đã 02 lần bị kết án, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Cả 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị kết án (bản án năm 2021 không bị tính là tái phạm) chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đến Công an xã T đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Quyết định hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

HĐXX xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy một tệ nạn bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm, bị cáo đã bị kết án, mới chấp hành xong hình phạt tù lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân và không có khả năng tự cải tạo. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, trong một thời hạn nhất định để trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Bồi thường thiệt hại: Bị hại chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với tài sản không thu hồi được, nên không xem xét; anh Lê Đình V không có yêu cầu, đề nghị gì, nên không xem xét.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, nên

không xem xét. Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart Aris, màu xanh lục, 02 ốp lưng điện thoại và 02 phôi sim điện thoại, Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không có kết quả, không thu hồi được, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 1.050.000 đồng mà L có được từ việc bán 02 chiếc điện thoại là tiền do phạm tội mà có nên truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Nguyễn Thế L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 30 tháng 4 năm 2022.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu số tiền 1.050.000 đồng (*Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) do bị cáo phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thế L phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- CQCSĐT CA huyện Nông Cống;
- THADS huyện Nông Cống;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn

